

Số: 49/2021/QĐST-HNGĐ

Cẩm Xuyên, ngày 22 tháng 7 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 58/2021/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 6 năm 2021 giữa:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1992

Trú tại: Thôn Hưng D, xã Cẩm H, huyện Cẩm X, tỉnh Hà Tĩnh

- Bị đơn: Anh Phan Xuân K, sinh năm 1987

Trú tại: Thôn Hưng D, xã Cẩm H, huyện Cẩm X, tỉnh Hà Tĩnh

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

+ Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam - Chi nhánh huyện C; Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Phi L - Chức vụ: Giám đốc.

+ Ngân hàng Chính sách xã hội huyện C; Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Thành Đ - Chức vụ: Phó giám đốc.

Căn cứ vào Khoản 3, 4 Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 51, 53, 54, 55, 57, 81, 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Điểm a Khoản 1 Điều 24; Khoản 7 Điều 26; Điểm a, d Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 7 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 7 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị L và anh Phan Xuân K.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị L và anh Phan Xuân K thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Giao con Phan Xuân Anh Q, sinh ngày 26/8/2015 cho anh Phan Xuân K trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật cho đến khi con đủ tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi). Chị Nguyễn Thị L không phải

đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con và có quyền đi lại thăm nom con chung, không ai được ngăn cản.

2.3. Về tài sản chung và nợ chung: Ghi nhận sự thỏa thuận của chị Nguyễn Thị L và anh Phan Xuân K về việc phân chia tài sản chung, trả nợ chung như trong biên bản thỏa thuận lập ngày 28/6/2021, cụ thể như sau:

- Giao cho anh Phan Xuân K được toàn quyền quản lý, sử dụng, định đoạt 01 (Một) thửa đất có diện tích 696,3m² (trong đó đất ở 300m², đất trồng cây lâu năm 396,3m²) thuộc thửa đất số 74, tờ bản đồ số 15, địa chỉ: Thôn 1, xã C, huyện Cẩm X, tỉnh Hà Tĩnh được Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh H cấp giấy CNQSDĐ ngày 16/8/2019 mang tên Phan Xuân K và Nguyễn Thị L.

- Anh Phan Xuân K có trách nhiệm trả nợ cho Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam - Chi nhánh huyện C số tiền 50.000.000đồng (Năm mươi triệu đồng) tiền gốc và tiền lãi phát sinh hàng tháng theo Hợp đồng tín dụng số 3705-LAV-201907957 ngày 24/10/2019.

- Anh Phan Xuân K có trách nhiệm trả nợ cho Ngân hàng Chính sách xã hội huyện C số tiền 62.000.000đồng (Sáu mươi hai triệu đồng) tiền gốc và tiền lãi phát sinh hàng tháng. Trong đó: Chương trình cho vay hộ nghèo số tiền 42.000.000đồng (mã món vay 6600000708171134); chương trình cho vay nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn số tiền 20.000.000đồng (mã món vay 6600000719625297).

Sau khi Bản án có hiệu lực pháp luật, anh Phan Xuân K có nghĩa vụ đến cơ quan Nhà nước có thẩm quyền để làm thủ tục cấp đổi lại Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật.

2.4. Về án phí: Chị Nguyễn Thị L tự nguyện chịu 150.000đồng án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000đồng tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cẩm Xuyên theo biên lai thu tiền số 0005651 ngày 28/6/2021. Trả lại cho chị Nguyễn Thị L 150.000đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

6. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND huyện Cẩm Xuyên;
- Chi cục THADS huyện Cẩm Xuyên;
- UBND xã Cẩm H;
- Các đương sự;
- Lưu HS, án văn.

THẨM PHÁN

Nguyễn Duy Hoàng